

# BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 19 THÁNG 02 NĂM 2024

	VN-Index	1.224,97	1,26%		HNX-Index	233,37	0,14%	
	KLGD	Thay đổi	GTGD	Thay đổi	KLGD	Thay đổi	GTGD	Thay đổi
	Cổ phiếu		Tỷ đồng		Cổ phiếu		Tỷ đồng	
Khớp lệnh	975.154.800	15,6%	22.875	22,9%	83.207.900	40,5%	1.567	26,5%
Thỏa thuận	71.276.580	185,2%	1.879	143,1%	3.416.000	159,2%	104	173,7%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.046.431.380</b>	<b>20,5%</b>	<b>24.754</b>	<b>27,7%</b>	<b>86.623.900</b>	<b>43,1%</b>	<b>1.671</b>	<b>30,9%</b>

## THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

### VN-Index



#### Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	3.641,6
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.815,4
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	1.826,2
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	7,3

#### Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VNM	70.000	2.400	3,6
NVL	17.700	200	1,1
DIG	27.850	150	0,5
VIC	43.950	1.400	3,3
GVR	26.650	1.700	6,8

#### Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VNM	70.000	2.400	3,6
STB	30.800	-450	-1,4
VND	23.200	200	0,9
MWG	46.300	450	1,0
VCG	25.400	0	0,0

#### Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
NVL	17.700	1,1	631
VND	23.200	0,9	744
HAG	12.750	-5,2	398
DIG	27.850	0,5	723
VIX	17.950	1	393

#### Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
POM	5.220	340	7,0
VIC	47.000	3.050	6,9
VFG	61.900	4.000	6,9
VRE	24.050	1.550	6,9
EVF	16.650	1.050	6,7

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa  $\geq 700$  tỷ đồng)

## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

### THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** giao dịch tiêu cực trong phiên hôm nay. Chỉ số Dow Jones giảm 145,13 điểm xuống 38.627,99 điểm. Chỉ số Nasdaq giảm 130,55 điểm xuống 15.775,65 điểm. Cùng lúc đó, chỉ số S&P 500 giảm 24,16 điểm xuống 5.005,57 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** giao dịch tích cực trong phiên hôm nay. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 16,86 điểm xuống 38.470,38 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai tăng 44,64 điểm lên 2.910,54 điểm. Cùng lúc đó, chỉ số Kospi Hàn Quốc cũng tăng 31,5 điểm lên 2.680,26 điểm.

### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay có nhiều biến động bất ngờ. Ngay từ khi mở phiên sáng, dòng tiền đã hưng phấn và ngay lập tức kiểm định lại mốc 1218. Đà tăng này tuy vậy không giữ được lâu và kết phiên sáng ở vùng 1215. Sang đến phiên chiều, thị trường một lần nữa lại hưng phấn và liên tục tạo những đỉnh mới ở khung thời gian nhỏ. Sau mốc 2h chiều thị trường đã trải qua nhiều biến động nhưng ở phiên ATC VN-Index bật tăng mạnh. Đáng chú ý trong phiên này là nhóm cổ phiếu bất động sản đã xanh tốt và tràn tím ngay từ khi thị trường mở cửa với nhiều mã leading như NRC, VHM. Chủ yếu phiên này dòng tiền tham gia mạnh ở các mã vốn hóa lớn hoặc trong rổ VN30, có thể kể đến như VNM, MSN và họ nhà Vin. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 15,27 điểm lên 1.224,97 điểm. Thanh khoản HOSE tăng với KLKL đạt hơn 1 tỉ cổ phiếu, tương đương giá trị đạt hơn 24,7 nghìn tỷ đồng.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** tăng 15,66 điểm lên 1.240,20 điểm với 21 mã tăng điểm, 0 mã tham chiếu và 9 mã giảm điểm. VHM, VIC, MSN là những mã tác động tích cực nhất tới chỉ số khi đóng góp 7,5 điểm. Ở chiều ngược lại. SSB, VPB, STB là mã tác động tiêu cực nhất đến chỉ số khi lấy đi 0,7 điểm. KLKL đạt 366 triệu đơn vị.
- HNX-Index** tăng 0,33 điểm lên mốc 233,37 điểm. CDN, PVS là những mã đóng góp nhiều nhất cho điểm số với 0,25 điểm; trong khi IDC, NVB là những mã kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với 0,2 điểm. UPCoM tăng 0,39 điểm lên 90,45 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt hơn 1,2 tỉ đơn vị, tăng 32,1% và giá trị giao dịch đạt 29 nghìn tỷ đồng, tăng 37,4%.

## CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

### Lý do khiến giá dầu không nhả vọt mặc cho bất ổn ở Trung Đông

Khi cuộc xung đột Nga-Ukraine nổ ra vào năm 2022, giá dầu đã tăng vọt lên hơn 100 USD/một thùng. Giá dầu tăng cao vào tháng trước sau cuộc tấn công do Mỹ dẫn đầu vào các mục tiêu của Houthi ở Yemen nhằm đáp trả các cuộc công kích liên tục vào các tàu thương mại ở Biển Đỏ. Giá dầu thô cũng biến động khi Phố Wall đánh giá xu hướng lãi suất, đồng đô la Mỹ và xung đột địa chính trị. Một yếu tố có thể giữ được mức trần cho giá dầu là nhu cầu suy yếu. Dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu trên toàn cầu sẽ giảm xuống 1,2 triệu thùng/ngày vào năm 2024, từ mức 2,3 triệu thùng/ngày vào năm 2023. Dự báo được đưa ra khi tăng trưởng nhu cầu dầu giảm xuống 1,8 triệu thùng/ngày trong quý 4/2023, từ 2,8 triệu thùng/ngày trong quý trước đó.

### Giá đoạn Biển Đỏ khiến chi phí vận chuyển Á-Âu tăng 400%

Kể từ khi xung đột Israel-Hamas bùng phát vào tháng 10/2023, lực lượng Houthi tại Yemen đã thực hiện hàng chục cuộc tấn công bằng máy bay không người lái và tên lửa vào các tàu thương mại di chuyển qua Biển Đỏ. Do đó, nhiều công ty vận tải biển lớn đã ngừng tuyến đường vận chuyển qua kênh đào Suez mà thay vào đó chuyển hướng tàu quanh Mũi Hảo Vọng ở miền Nam châu Phi. Các cuộc tấn công cũng đã khiến giá container trung bình tăng gấp đôi trên toàn cầu trong tháng qua, đẩy giá cước tàu chở nhiên liệu đến một số điểm đến đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều năm.

## CẬP NHẬT TIN TỨC VIỆT NAM

### Giá vàng trong nước đảo chiều chóng mặt

Giá bán ra vàng nhẫn trơn 9999 đã lên mốc 65 triệu đồng/lượng, cao nhất từ trước đến nay. Chênh lệch so với giá niêm yết chiều mua vào là khoảng 1,25 triệu đồng/lượng. Giá vàng SJC biến động mạnh trong những ngày qua. Loại vàng này tăng mạnh 1 triệu đồng/lượng sáng 16/2 rồi lại quay đầu lao dốc cuối giờ chiều. Đến sáng 17/2, loại vàng miếng lại tiếp tục đảo chiều tăng giá mạnh khoảng 500 nghìn đồng/lượng. Chênh lệch giá mua vào – bán ra vàng SJC có xu hướng nới rộng lên 2,5 triệu đồng/lượng khiến rủi ro gia tăng với nhà đầu tư. Chênh lệch giá vàng trong nước và giá vàng quốc tế cũng rất lớn. Hiện giá vàng giao ngay trên thị trường thế giới khoảng 2.010 USD/ounce, tương đương với khoảng 60,5 triệu đồng/lượng khi quy đổi theo tỷ giá VND/USD.

### Lãi cho vay ký quỹ tại các công ty chứng khoán đang có xu hướng giảm

Năm 2023, Ngân hàng Nhà nước đã điều chỉnh giảm lãi suất điều hành, lãi suất huy động tiết kiệm của thị trường xuống “đáy”. Trong bối cảnh này, dù có độ trễ, nhưng các công ty chứng khoán cũng bắt đầu giảm lãi suất margin. Mùa báo cáo tài chính quý IV/2023 vừa qua cho thấy dữ liệu đáng lưu ý của các công ty chứng khoán. Dư nợ cho vay margin tiếp tục xu hướng tăng, bất chấp chứng khoán trong nước sụt giảm vào các tháng cuối năm, thanh khoản thấp. dư nợ cho vay tại các công ty chứng khoán vào thời điểm cuối quý IV ước tính khoảng 180.000 tỷ đồng, tăng khoảng 15.000 tỷ đồng so với cuối quý IV. Trong đó, dư nợ margin ước vào khoảng 172.000 tỷ đồng, tăng 13.000 tỷ trong ba tháng cuối năm.

## DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
BSR	07/01/2024	2-4 tháng	18.500	22.000	17.500	18.800	2%	Hạ tỷ trọng
GIL	21/01/2024	2-4 tháng	26.500	30.500	24.000	30.800	16%	Chốt lời 1 phần
HDG	28/01/2024	2-4 tháng	25.000	28.500	24.000	27.200	9%	Chốt lời 1 phần
GEG	04/02/2024	2-4 tháng	13.000	15.000	12.500	13.250	2%	Nắm giữ

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Tổng giá trị mua ròng giao dịch khối ngoại hôm nay là hơn 1800 tỷ. Trong đó khối ngoại mua ròng 137,78 tỷ đồng trên sàn HOSE, bán ròng 5,28 tỷ đồng trên sàn HNX và mua ròng 1693,75 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên nay là VHM, VIC, VRE; ở chiều hướng ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là MWG, VND và DBC. DTD là mã được mua ròng nhiều nhất trong khi PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất trên sàn HNX.

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán bán ròng hơn 38,16 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm FPT, VHM; ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh bao gồm EIB, NVL.

## GIAO DỊCH TUẦN 05/02/2024 - 16/02/2024:

- Các mã bị khối tự doanh bán ròng/mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE cụ thể như sau:

Khối lượng mua/bán ròng (cp)		Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)	
-15.609.912		-449.433.119,40	
Mua ròng		Bán ròng	
Mã	Tổng GTGD Ròng	Mã	Tổng GTGD Ròng
AAA	45.481.490.000	NVL	-128.291.690.000
E1VFN30	32.627.189.000	EIB	-84.943.200.000
GEX	25.886.090.000	HPG	-59.592.515.000
ASM	22.309.325.000	SSI	-58.225.855.000
FPT	17.443.090.000	VSC	-53.428.950.000

- Các mã bị khối ngoại bán ròng/mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE cụ thể như sau:

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)		
-24.083.277			-1.133.388.108,29		
Mua ròng			Bán ròng		
Mã	Tổng Khối lượng	Tổng GTGD Ròng	Mã	Tổng Khối lượng	Tổng GTGD Ròng
MSB	55.790.465	124.392.125.000	VNM	15.239.769	-254.871.342.500
HPG	55.085.094	111.042.742.900	STB	38.078.472	-165.561.797.500
CII	33.911.904	83.128.826.150	MWG	14.880.031	-137.040.585.000
DIG	42.112.582	52.683.959.200	VND	54.806.828	-122.896.998.400
NVL	62.033.851	50.453.080.100	CTG	16.501.359	-102.608.750.550

## **KHUYẾN CÁO**

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy, Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này, Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác, Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào, Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS, Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn,

## **THÔNG TIN LIÊN LẠC**

**CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- [www.eves.com.vn](http://www.eves.com.vn)**

### **Trụ sở chính:**

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

### **Chi nhánh Sài Gòn:**

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

### **Chi nhánh Bà Triệu:**

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

### **Chi nhánh Nguyễn Trãi:**

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866 – Fax: 0243 936 6586